

Số: /QĐ-SYT

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 04 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược,
Giấy chứng nhận Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, đợt 07 năm 2024

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13;

Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ Y tế quy định Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BYT ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BYT ngày 03 tháng 5 năm 2017 của Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc độc và nguyên liệu độc làm thuốc;

Căn cứ Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ hồ sơ đánh giá Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Theo đề nghị của Đoàn đánh giá việc đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược và Giấy chứng nhận đạt Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, đợt 07 năm 2024 cho 07 cơ sở theo danh sách gửi kèm Quyết định.

Điều 2. Các cơ sở kinh doanh dược có tên tại Điều 1 phải thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Luật Dược và các văn bản quy phạm pháp luật về dược có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Phòng Nghiệp vụ, Thanh tra Sở Y tế, Phòng Y tế huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Phó Giám đốc SYT;
- Cục Quản lý thị trường;
- Bộ phận CNTT (đăng Website SYT);
- Lưu: VT, NV.

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh An

PHỤ LỤC:

**DANH SÁCH CƠ SỞ KINH DOANH ĐƯỢC
ĐƯỢC CẤP, ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC,
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẠT THỰC HÀNH TỐT CƠ SỞ BÁN LẺ THUỐC,
ĐỢT 07 NĂM 2024**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT, ngày 04/3/2024 của Sở Y tế)

Stt	Họ và tên	Năm sinh	TĐCM	Số CCHND	Ngày cấp CCHND	Số GCN ĐKKD D	Ngày cấp GCN ĐKKD DD	Số GCN GPP	Ngày cấp GCN GPP	Loại hình	Tên cơ sở	Địa chỉ kinh doanh	Hiệu lực của GPP	Ghi chú	
1	Võ Hoàng Mẫn Dung	11/9/1997	DS	2425/CCHN-D-SYT-BRVT	04/12/2023	2313	04/3/2024	2158	04/3/2024	NT	An Tâm	157 Lưu Chí Hiếu, Phường 10	Vũng Tàu	03/3/2027	
2	Trần Thị Hương Duyên	24/9/1995	DS	2249/CCHN-D-SYT-BRVT	09/12/2022	1671	04/3/2024	1516	04/3/2024	NT	Pharmacy số 584	291 Trương Công Định, Phường 3	Vũng Tàu	03/3/2027	*
3	Lê Phương Hoa	19/8/1996	DS	6955/CCHN-D-SYT-ĐNAI	21/11/2022	1165	19/6/2023	1092	04/3/2024	NT	Kim Oanh	780/11 Bình Giã, Phường 11	Vũng Tàu	03/3/2027	
4	Nguyễn Thị Diễm Phúc	28/01/1975	DSTC	07/BRVT-CCHN	21/6/2013	1084	04/9/2019	335	04/3/2024	QT	Số 180	Tổ 3, thôn Phước Hiệp, xã Tân Hòa	Phú Mỹ	03/3/2027	
5	Trương Nguyễn Yến Thi	22/10/1996	DS	2247/CCCHN-D-SYT-BRVT	02/12/2022	1669	04/3/2024	1514	04/3/2024	NT	Pharmacy số 583	Số 380 Lê Hồng Phong, phường Thắng Tam	Vũng Tàu	03/3/2027	*
6	Nguyễn Trần Anh Thư	19/11/1993	DS	1098/CCHN-D-SYT-CT	25/8/2023	2314	04/3/2024	2159	04/3/2024	NT	Minh Châu 1	125 Bùi Thiện Ngô, Phường 10	Vũng Tàu	03/3/2027	
7	Nguyễn Hồng Ngọc Tuyết	17/02/1986	DS	1079/CCHN-D-SYT-BD	15/05/2023	2315	04/3/2024	2160	04/3/2024	NT	Minh Lâm	1007/3 đường 30/4, Phường 11	Vũng Tàu	03/3/2027	
Tổng cộng: 07 cơ sở															

Ghi chú: (*): Điều chỉnh thay đổi người phụ trách chuyên môn;

DS: Dược sĩ; DSTC: Dược sĩ trung cấp; NT: Nhà thuốc.; QT: Quầy thuốc.

- Phạm vi kinh doanh:

+ NT: Mua và bán lẻ thuốc bảo quản ở điều kiện thường không bao gồm vắc xin, thuốc thuộc Danh mục thuốc phải kiểm soát đặc biệt và Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ.

+ QT: Mua và bán lẻ thuốc bảo quản ở điều kiện thường thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn; không bao gồm vắc xin, thuốc thuộc Danh mục thuốc phải kiểm soát đặc biệt và Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ.

+ NT Pharmacy số 583, NT Pharmacy số 584 : Mua và bán lẻ thuốc, bao gồm thuốc bảo quản ở điều kiện thường; thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, thuốc độc và thuốc có dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; trừ vắc xin.